

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày 30 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Hương

Bà Hoàng Thị Bích Phượng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Dương Thị Mai Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2021/TLST-HS ngày 31/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Văn T (tên gọi khác: không), Sinh ngày 23 tháng 01 năm 1958 tại huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc;

Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T1, sinh năm 1919 (đã chết) và con bà Đinh Thị N, sinh năm 1923 (đã chết); Vợ: Phạm Thị C, sinh năm 1966 (đã ly hôn); Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 14/2005/HSST ngày 20/5/2005 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt Đặng Văn T 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước và bị cáo phải chịu 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/4/2021, tạm giam ngày 16/4/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn L

Người chứng kiến: Chị Tạ Bích N

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 13/4/2021 tại khu vực tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, kinh tế Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai phát hiện hai người đàn ông điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P4-8390 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra, quá trình kiểm tra người đàn ông điều khiển xe mô tô khai nhận là Đặng Văn T, sinh năm 1958, trú tại Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai và người đàn ông ngồi sau khai nhận là Hoàng Văn L, sinh năm 1971, trú tại thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Tại thời điểm kiểm tra Đặng Văn T đã tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc 02 gói nhỏ được bọc bằng nilon màu đen, mở 02 gói này ra kiểm tra phát hiện bên trong mỗi gói có chứa 01 gói nhỏ được bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói giấy bạc màu trắng có chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng, T khai là ma túy Heroine mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật và tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu sơn đen, trắng biển kiểm soát 24P4-8390.

Qua đấu tranh Đặng Văn T khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/4/2021, T đi bộ từ nhà sang nhà Hoàng Văn L ở thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai nhờ L chở ra thị trấn P. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P4-8390 chở T đến khu vực ga P thì T bảo L đứng đợi ở ngoài, một mình T đi bộ vào nhà Nguyễn Xuân C (tên thường gọi C Đ), sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố số H, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai để hỏi mua ma túy. T đi vào nhà C hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy và đưa tiền cho C, C cầm tiền rồi đưa cho T 02 gói ma túy bọc bằng nilon màu đen, T cầm 02 gói ma túy quay lại chỗ L đang đứng đợi và bảo L ngồi phía sau để T điều khiển xe chở L về, trên đường về T cất số ma túy vào túi quần bên trái đang mặc. Khi đến khu vực tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Trên cơ sở lời khai của Đặng Văn T, ngày 14/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng tiến hành khám xét khẩn cấp người và nơi ở đối với Nguyễn Xuân C, sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố số H, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Qua khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 91/GĐMT ngày 15/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,19 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

Đặng Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Trong đó:

Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu của Đặng Văn T 0,14 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định để tiêu hủy.

Đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn T đã khai nhận do nghiện ma túy nên ngày 13/4/2021 bị cáo đã mua 02 gói nhỏ Heroine với giá 200.000 đồng mục đích về sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy trên đường đi về bị cáo bị bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bản kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai kết luận khối lượng ma túy đã thu giữ của bị cáo là 0,19 gam Heroine. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật, song bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, ham chơi nên bị cáo đã nghiện hút chất ma túy. Để có ma túy sử dụng cho bản thân bị cáo đã tàng trữ 0,19 gam Heroine. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy đối với bị cáo cần phải xét xử nghiêm minh để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về nhân thân của bị cáo: Tại bản án số 14/2005/HSST ngày 20/5/2005 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt Đặng Văn T 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước và bị cáo phải chịu 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Tính đến lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật nên đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, song điều đó cũng cho thấy bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu.

[4]. Về các vấn đề có liên quan trong vụ án:

Liên quan trong vụ án còn Nguyễn Xuân C (tên thường gọi C Đ) là người mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ để điều tra nhưng Nguyễn Xuân C không thừa nhận việc bán ma túy cho bị cáo. Ngoài lời khai duy nhất của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa Nguyễn Xuân C và bị cáo, nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm đối với Nguyễn Xuân C.

Đối với anh Hoàng Văn L là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P4-8390 chở bị cáo từ xã P ra thị trấn P, huyện B để bị cáo đi mua ma túy. Tuy nhiên anh L không biết mục đích bị cáo ra thị trấn P để mua ma túy và anh cũng không liên quan đến hành vi của bị cáo. Do đó, cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý trách nhiệm đối với anh Hoàng Văn L.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo 0,19 gam Heroine, đã trích mẫu 0,05 gam để giám định không hoàn lại cơ quan trung cầu, còn lại 0,14 gam Heroine cùng các mảnh ni non màu đen, các mảnh giấy bạc màu trắng và bì thư niêm phong ban đầu gửi giám định được niêm phong hoàn lại cơ quan trung cầu. Xét thấy 0,14 gam Heroine là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu để tiêu hủy, đối với các mảnh ni non màu đen, các mảnh giấy bạc màu trắng và bì thư niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Thu giữ của anh Hoàng Văn L xe mô tô biển kiểm soát 24P4-8390. Quá trình điều tra xác định anh Hoàng Văn L không liên quan đến hành vi của bị cáo, nên cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 36 ngày 25/5/2021 trả lại xe mô tô biển kiểm soát 24P4-8390 cho anh Hoàng Văn L.

Đến nay anh Hoàng Văn L không có ý kiến gì về tài sản đã nhận lại nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8]. Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt chính, hình phạt bổ sung là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và việc tranh tụng tại phiên tòa để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2021.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine cùng các mảnh nilon màu đen, các mảnh giấy bạc màu trắng, bì thư niêm phong cũ được niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký của các bên tham gia và có hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Đặng Văn T ngày 13/4/2021 tại tổ dân phố thôn P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai”.

Toàn bộ vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/5/2021.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bảo Thắng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THA HS CA tỉnh Lào Cai;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS,TA,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng